

5. KINH KHÔNG UẾ NHIỄM

(*Anaṅgaṇa Sutta*)¹

57. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở Sāvatti (Xá-vệ), tại Jetavana (Kỳ-đà Lâm), vườn ông Anāthapiṇḍika (Cấp Cô Độc). Ở tại đây, Tôn giả Sāriputta (Xá-lợi-phất) gọi các Tỷ-kheo:

– Chư Hiền Tỷ-kheo!

– Thưa Hiền giả.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sāriputta. Tôn giả Sāriputta nói như sau:

– Nay chư Hiền, ở đời có bốn hạng người. Thế nào là bốn? Chư Hiền, ở đây, có hạng người có cầu uế² nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Lại nữa, chư Hiền, ở đây, có hạng người có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Lại nữa, chư Hiền, ở đây có hạng người không có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Lại nữa, chư Hiền, ở đây, có hạng người không có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Chư Hiền, ở đây, hạng người có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Trong hai hạng người có cầu uế, hạng người này vì vậy được gọi là hạng người hạ liệt. Chư Hiền, ở đây, hạng người có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Trong hai hạng người có cầu uế, hạng người này vì vậy được gọi là hạng người ưu thắng. Chư Hiền, ở đây, có hạng người không có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Trong hai hạng người không có cầu uế, hạng người này vì vậy được gọi là hạng người hạ liệt. Chư Hiền, ở đây, hạng người không có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Trong hai hạng người không có cầu uế, hạng người này vì vậy được gọi là hạng người ưu thắng.

58. Được nghe nói như vậy, Tôn giả Mahāmoggallāna (Đại Mục-kiền-liên) nói với Tôn giả Sāriputta như sau:

– Tôn giả Sāriputta, do nhân gì, do duyên gì trong hai hạng người có cầu uế này, một hạng người được gọi là hạ liệt, một hạng người được gọi là ưu thắng? Tôn giả Sāriputta, do nhân gì, do duyên gì trong hai hạng người không

¹ Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Uế phẩm kinh* 穢品經 (T.01. 0026.87. 0566a13). Tham chiếu: *Cầu dục kinh* 求欲經 (T.01. 0049. 0839a05); *Tăng* 增 (T.02. 0125.25.6. 0632a20).

² *Vbh.* 368 viết tham, sân, si được gọi là ba cầu uế. *MA.* I. 139 xem các cầu uế đồng nghĩa với các phiền não.

có cầu uế này, một hạng người được gọi là hạ liệt, một hạng người được gọi là ưu thắng?

59. – Ở đây, Hiền giả, hạng người có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Với người này, có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ không khởi lên ước muốn, sẽ không cố gắng, sẽ không tinh tấn để diệt trừ cầu uế ấy. Người này sẽ từ trần, trong khi còn có tham, còn có sân, còn có si, trong khi còn cầu uế, trong khi tâm còn ô nhiễm.” Nay Hiền giả, giống như một cái bát bằng đồng, mang từ chợ về hay mang từ nhà thợ rèn về, phủ đầy bụi bặm, và người chủ cái bát ấy không dùng đến, không lau chùi và quăng cái bát ấy vào chỗ đầy bụi bặm. Nay Hiền giả, như vậy cái bát ấy, sau một thời gian càng ô nhiễm hơn, càng đầy bụi bặm hơn.

– Nay Hiền giả, sự thật là vậy.

– Nay Hiền giả, như vậy hạng người có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Với người này, có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ không khởi lên ước muốn, sẽ không cố gắng, sẽ không tinh tấn để diệt trừ cầu uế ấy. Người này sẽ từ trần, trong khi còn có tham, còn có sân, còn có si, trong khi còn cầu uế, trong khi tâm còn ô nhiễm.”

Ở đây, nay Hiền giả, hạng người có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Với người này, có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ khởi lên ước muốn, sẽ cố gắng, sẽ tinh tấn để diệt trừ cầu uế ấy. Người này sẽ từ trần, trong khi không còn tham, không còn sân, không còn si, trong khi không còn cầu uế, trong khi tâm không còn ô nhiễm.” Nay Hiền giả, giống như cái bát bằng đồng, mang từ chợ về hay mang từ nhà thợ rèn về, phủ đầy bụi bặm, người chủ cái bát ấy dùng đến, lau chùi và không quăng cái bát ấy vào chỗ đầy bụi bặm. Nay Hiền giả, như vậy cái bát ấy, sau một thời gian được thanh tịnh hơn, được sạch sẽ hơn.

– Nay Hiền giả, sự thật là vậy.

– Nay Hiền giả, như vậy hạng người có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta có cầu uế.” Với hạng người này, có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ khởi lên ước muốn, sẽ cố gắng, sẽ tinh tấn để diệt trừ cầu uế ấy. Người này sẽ từ trần, trong khi không còn tham, không còn sân, không còn si, trong khi không còn cầu uế, trong khi tâm không còn ô nhiễm.”

Ở đây, nay Hiền giả, hạng người không có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Với người này, có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ tư niệm tịnh tướng. Do tư niệm tịnh tướng, tham sẽ làm ô nhiễm tâm của người này. Người này sẽ từ trần, trong khi còn có tham, còn có sân, còn có si, trong khi còn cầu uế, trong khi tâm còn ô nhiễm.” Nay Hiền giả, giống như một cái bát bằng đồng, mang từ chợ về hay mang từ nhà thợ rèn về, thanh tịnh và sạch sẽ. Và người chủ cái bát ấy không dùng đến, không lau chùi và quăng cái bát ấy vào chỗ đầy bụi bặm. Nay Hiền giả, như vậy cái bát ấy, sau một thời gian, càng ô nhiễm hơn, càng bụi bặm hơn.

– Nay Hiền giả, sự thật là vậy.

– Nay Hiền giả, như vậy hạng người không có cầu uế nhưng không như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Với người này có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ tư niệm tịnh tướng. Do tư niệm tịnh tướng, tham sẽ làm ô nhiễm tâm của người này. Người này sẽ từ trần trong khi còn có tham, còn có sân, còn có si, trong khi còn cầu uế, trong khi tâm còn ô nhiễm.”

Ở đây, nay Hiền giả, hạng người không có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Với người này có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ không tư niệm tịnh tướng. Do không tư niệm tịnh tướng, tham sẽ không làm ô nhiễm tâm của người này. Người này sẽ từ trần, trong khi không có tham, không có sân, không có si, trong khi không còn cầu uế, trong khi tâm không còn ô nhiễm.” Nay Hiền giả, giống như một cái bát bằng đồng, mang từ chợ về hay mang từ nhà thợ rèn về, thanh tịnh và sạch sẽ và người chủ cái bát ấy dùng đến, lau chùi và không quăng cái bát ấy vào chỗ đầy bụi bặm. Nay Hiền giả, như vậy cái bát ấy, sau một thời gian, càng được thanh tịnh hơn, càng được sạch sẽ hơn.

– Nay Hiền giả, sự thật là vậy.

– Nay Hiền giả, như vậy hạng người không có cầu uế và như thật tuệ tri: “Nội thân ta không có cầu uế.” Với người này có thể chờ đợi như sau: “Người này sẽ không tư niệm tịnh tướng. Do không tư niệm tịnh tướng, tham sẽ không làm ô nhiễm tâm người này. Người này sẽ từ trần, không có tham, không có sân, không có si, không còn cầu uế, tâm không còn ô nhiễm.”

Nay Hiền giả Moggallāna, do nhân này, do duyên này, trong hai người có cầu uế này, một người được gọi là hạ liệt, một người được gọi là ưu thắng. Nay Hiền giả Moggallāna, do nhân này, do duyên này, trong hai người này không có cầu uế, một người được gọi là hạ liệt, một người được gọi là ưu thắng.

60. Nay Hiền giả, cầu uế gọi là cầu uế, danh từ gì là đồng nghĩa cái gọi là cầu uế? Nay Hiền giả, các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục là đồng nghĩa cái gọi là cầu uế.

Nay Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Nếu ta có phạm giới tội, mong rằng các Tỷ-kheo chớ có biết rằng ta đã phạm giới tội.” Nay Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Các Tỷ-kheo có thể biết được Tỷ-kheo ấy đã phạm giới tội. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Các Tỷ-kheo đã biết được ta đã phạm giới tội.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cầu uế.

Nay Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Nếu ta có phạm giới tội, mong rằng các Tỷ-kheo hãy quở trách ta ở chỗ kín đáo, không phải ở giữa Tăng chúng.” Nay Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Các Tỷ-kheo quở trách Tỷ-kheo ấy ở giữa Tăng chúng, không phải ở chỗ kín đáo. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Các Tỷ-kheo quở trách ta ở giữa Tăng chúng, không phải ở chỗ kín đáo.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Nay Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cầu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Nếu ta có phạm giới tội, mong rằng một Tỷ-kheo đồng đẳng³ hãy quở trách ta, chớ không phải một vị không đồng đẳng.” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo không đồng đẳng quở trách Tỷ-kheo ấy, không phải một Tỷ-kheo đồng đẳng. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo không đồng đẳng quở trách ta, không phải một Tỷ-kheo đồng đẳng.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng bậc Đạo sư hãy hỏi ta nhiều lần trong khi giảng pháp cho chúng Tỷ-kheo! Mong rằng bậc Đạo sư không hỏi Tỷ-kheo khác nhiều lần trong khi giảng pháp cho chúng Tỷ-kheo!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Bậc Đạo sư hỏi một Tỷ-kheo khác nhiều lần trong khi giảng pháp cho chúng Tỷ-kheo, bậc Đạo sư không hỏi Tỷ-kheo ấy nhiều lần trong khi giảng pháp cho chúng Tỷ-kheo. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Bậc Đạo sư hỏi một Tỷ-kheo khác nhiều lần trong khi giảng pháp cho chúng Tỷ-kheo. Bậc Đạo sư không hỏi ta nhiều lần trong khi giảng pháp cho chúng Tỷ-kheo.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng các Tỷ-kheo hãy để ta đi trước trong khi vào làng để dùng cơm! Mong rằng các Tỷ-kheo không để một Tỷ-kheo khác đi trước trong khi vào làng để dùng cơm!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Các Tỷ-kheo để một Tỷ-kheo khác đi trước trong khi vào làng để dùng cơm, các Tỷ-kheo không để Tỷ-kheo ấy đi trước trong khi vào làng để dùng cơm. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Các Tỷ-kheo để một Tỷ-kheo khác đi trước trong khi vào làng để dùng cơm, các Tỷ-kheo không để ta đi trước trong khi vào làng để dùng cơm.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng tại chỗ ăn, ta được chỗ ngồi tốt nhất, nước uống tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất! Mong rằng Tỷ-kheo khác tại chỗ ăn không được chỗ ngồi tốt nhất, nước uống tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo khác tại chỗ ăn được chỗ ngồi tốt nhất, nước uống tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất. Còn Tỷ-kheo ấy tại chỗ ăn không được chỗ ngồi tốt nhất, nước uống tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo khác tại chỗ ăn được chỗ ngồi tốt nhất, nước uống tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất. Tại chỗ ăn, ta không được chỗ ngồi tốt nhất, nước uống tốt nhất, đồ ăn khát thực tốt nhất.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

³ *Sappatipuggala*. MA. I. 144 giải thích là một người đồng đẳng. Đồng đẳng có nghĩa là đồng phạm giới tội; hay có nghĩa người này ngang hàng về gia đình, dòng tộc, kinh nghiệm, tu khổ hạnh.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng, tại chỗ ăn, sau khi ăn xong, ta sẽ thuyết tùy hỷ pháp, không phải Tỷ-kheo khác tại chỗ ăn, sau khi ăn xong, sẽ thuyết tùy hỷ pháp!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo khác tại chỗ ăn, sau khi ăn xong, thuyết tùy hỷ pháp. Tỷ-kheo ấy tại chỗ ăn, sau khi ăn xong, không thuyết tùy hỷ pháp. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo khác tại chỗ ăn, sau khi ăn xong, thuyết tùy hỷ pháp. Ta tại chỗ ăn, sau khi ăn xong, không thuyết tùy hỷ pháp.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng, ta sẽ thuyết pháp cho các Tỷ-kheo tụ tập tại ngôi tinh xá, chứ không phải một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các Tỷ-kheo tụ tập tại ngôi tinh xá!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các Tỷ-kheo tụ tập tại ngôi tinh xá. Còn Tỷ-kheo ấy không thuyết pháp cho các Tỷ-kheo tụ tập tại ngôi tinh xá, Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các Tỷ-kheo tụ tập tại ngôi tinh xá, còn ta không thuyết pháp cho các Tỷ-kheo tụ tập tại ngôi tinh xá.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng, ta sẽ thuyết pháp cho các Tỷ-kheo-ni tụ tập tại ngôi tinh xá, chứ không phải một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các Tỷ-kheo-ni tụ tập tại ngôi tinh xá!”... “Mong rằng, ta sẽ thuyết pháp cho các nam cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá, chứ không phải một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các nam cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá!”... “Mong rằng, ta sẽ thuyết pháp cho các nữ cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá, chứ không phải một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các nữ cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các nữ cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá. Còn Tỷ-kheo ấy không thuyết pháp cho các nữ cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo khác thuyết pháp cho các nữ cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá. Còn ta không thuyết pháp cho các nữ cư sĩ tụ tập tại ngôi tinh xá.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng các Tỷ-kheo cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ta. Các vị Tỷ-kheo chứ có cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Các Tỷ-kheo cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác. Các Tỷ-kheo không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường Tỷ-kheo ấy. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Các Tỷ-kheo cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác, chứ không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ta.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng các Tỷ-kheo-ni cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ta. Các vị Tỷ-kheo-ni chớ có cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác!”... “Mong rằng các nam cư sĩ cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ta. Các nam cư sĩ chớ có cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác!”... “Mong rằng các nữ cư sĩ cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ta. Các nữ cư sĩ không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Các nữ cư sĩ cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác. Các nữ cư sĩ không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường Tỷ-kheo ấy. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Các nữ cư sĩ cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường một Tỷ-kheo khác. Các nữ cư sĩ không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường ta.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng ta nhận được các y phục tối thắng, Tỷ-kheo khác không nhận được các y phục tối thắng!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo khác nhận được các y phục tối thắng, Tỷ-kheo ấy không nhận được các y phục tối thắng. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo khác nhận được các y phục tối thắng, ta không nhận được các y phục tối thắng.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, sự tình này xảy ra, ở đây, một Tỷ-kheo có thể khởi lên ý muốn như sau: “Mong rằng ta nhận được các đồ ăn khát thực tối thắng, Tỷ-kheo khác không nhận được các đồ ăn khát thực tối thắng!”... “Mong rằng ta nhận được các sàng tọa tối thắng, Tỷ-kheo khác không nhận được các sàng tọa tối thắng!”... “Mong rằng ta nhận được các dược phẩm trị bệnh tối thắng, Tỷ-kheo khác không nhận được các dược phẩm trị bệnh tối thắng!” Này Hiền giả, sự tình này có thể xảy ra: Một Tỷ-kheo khác nhận được các dược phẩm trị bệnh tối thắng, còn Tỷ-kheo ấy không nhận được các dược phẩm trị bệnh tối thắng. Tỷ-kheo này nghĩ rằng: “Một Tỷ-kheo khác nhận được các dược phẩm trị bệnh tối thắng, còn ta không nhận được các dược phẩm trị bệnh tối thắng.” Do đó, vị này trở thành phần nộ và bất mãn. Này Hiền giả, phần nộ và bất mãn, cả hai thuộc về cấu uế.

Này Hiền giả, các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này là đồng nghĩa cái gọi là cấu uế.

61. Này Hiền giả, đối với Tỷ-kheo nào, các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này còn được thấy và được nghe là chưa được diệt trừ, nếu Tỷ-kheo ấy là vị sống trong rừng núi, tại các trú xứ xa vắng, sống hạnh khát thực, thứ lớp khát thực⁴ từng nhà một, theo hạnh mang phần tảo y, mặc y phục thô xấu, thời các đồng Phạm hạnh không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường Tỷ-kheo

⁴ Không phải chọn nhà để khát thực, mà tuần tự đi từ nhà này đến nhà khác, như *Sekhiya* 33.

ấy. Vì sao vậy? Vì các vị Tôn giả này còn được thấy và còn được nghe các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của Tỷ-kheo ấy chưa được diệt trừ. Đây Hiền giả, ví như một bát bằng đồng, mang từ chợ về hay từ nhà người thợ rèn về, bát ấy thanh tịnh, sạch sẽ. Nhưng người chủ của bát ấy đựng đầy bát với xác rắn, xác chó hay xác người, đặt lại với một cái bát đồng khác rồi mang về hàng chợ lại. Có người thấy vậy bèn hỏi: “Bạn mang cái gì có vẻ đẹp để ngon lành vậy?” Khi cầm cái bát lên, mở ra và nhìn vào, thì với người ấy, không ưa thích khởi lên, sự ghê tởm khởi lên, và sự yếm ố khởi lên. Những người đói còn chưa muốn ăn các thứ ấy, huống nữa là những người đã no. Đây Hiền giả, đối với Tỷ-kheo nào, các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này còn được thấy và được nghe là chưa được diệt trừ, nếu Tỷ-kheo ấy là vị sống trong rừng núi, tại các trú xứ xa vắng, sống hạnh khát thực, thứ lớp khát thực từng nhà một, theo hạnh mang phần tảo y, mặc y phục thô xấu, thời các đồng Phạm hạnh không cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường Tỷ-kheo ấy. Vì sao vậy? Vì các vị Tôn giả này còn được thấy và còn được nghe các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này là chưa được diệt trừ.

62. Đây Hiền giả, đối với Tỷ-kheo nào mà các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này được thấy và được nghe là đã diệt trừ, nếu Tỷ-kheo ấy sống gần làng mạc, chấp nhận biệt thỉnh thực,⁵ mang y người gia chủ cúng, thời các đồng Phạm hạnh cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường vị Tỷ-kheo ấy. Vì sao vậy? Vì các bậc Tôn giả này được thấy và được nghe các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục của vị Tỷ-kheo ấy đã được diệt trừ. Đây Hiền giả, ví như một bát đồng, mang từ hàng chợ về hay từ nhà người thợ rèn về, bát ấy thanh tịnh, sạch sẽ. Người chủ cái bát ấy đựng đầy với gạo ngon, cơm lành, các hột đen đã lấy ra, các loại đồ ăn, đặt lại với một bát đồng khác rồi mang về hàng chợ lại. Có người thấy vậy bèn hỏi: “Bạn mang cái gì có vẻ đẹp để ngon lành vậy?” Khi cầm cái bát lên, mở ra và nhìn vào, thì đối với người ấy, ưa thích khởi lên, sự không ghê tởm khởi lên, sự không yếm ố khởi lên. Người no còn muốn ăn các thứ ấy huống nữa là người đói. Đây Hiền giả, cũng vậy, đối với vị Tỷ-kheo nào, mà các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này được thấy và được nghe là đã diệt trừ, nếu Tỷ-kheo ấy sống ở biên giới gần làng mạc, chấp nhận biệt thỉnh thực, mang y người gia chủ cúng, thời các đồng Phạm hạnh cung kính, tôn trọng, lễ bái, cúng dường Tỷ-kheo ấy. Vì sao vậy? Vì các bậc Tôn giả này được thấy và được nghe các ác, bất thiện pháp, cảnh giới của dục này đã được diệt trừ.

63. Được nghe nói vậy, Tôn giả Mahāmoggallāna thưa với Tôn giả Sāriputta:

- Hiền giả Sāriputta, một ví dụ khởi lên cho tôi!
- Hiền giả Moggallāna, hãy nói lên ví dụ ấy!
- Hiền giả, một thời tôi ở thành Vương Xá, tại Giribbaja.⁶ Đây Hiền giả, rồi

⁵ Đi thọ trai tại nhà gia chủ do được thỉnh mỗi ngày hay đặc biệt thỉnh, không phải đi khát thực.

⁶ Giribbaja. MA. I. 151 giải thích Rājagaha, được gọi là Giribbaja vì thành ấy như một chuồng bò (vaja), xung quanh có núi bao bọc.

tôi đắp y vào buổi sáng, mang theo y bát, vào thành Vương Xá để khát thực. Lúc bấy giờ, Samīti, con một người làm xe, đang đeo một vành xe, và tà mạng ngoại đạo⁷ Paṇḍuputta, trước là con của một người làm xe, đang đứng một bên. Rồi tà mạng ngoại đạo Paṇḍuputta, trước là con một người làm xe, khởi lên ý nghĩ như sau: “Mong rằng Samīti, con người thợ xe, hãy đeo đường cong này, đường méo này và các mắt gỗ này, để vành xe này không có đường cong, không có đường méo, không có mắt gỗ, được trơn tru và được đặt vào trong trục chính.” Nay Hiền giả, tà mạng ngoại đạo Paṇḍuputta, trước là con một người làm xe, suy nghĩ như thế nào, thời đứng như vậy, Samīti, con người làm xe, đeo đường cong này, đường méo này và các mắt gỗ này của vành xe ấy. Nay Hiền giả, tà mạng ngoại đạo Paṇḍuputta, trước là con người làm xe, hoan hỷ nói lên lời hoan hỷ như sau: “Hình như người này đang đeo [vành xe ấy] như là với tâm của anh ta, anh ta biết tâm ta vậy.” Nay Hiền giả, những ai không có lòng tin, vì mục đích sinh sống, không phải vì lòng tin mà xuất gia, sống đời sống không gia đình; những vị gian ngụy, xảo trá, khi cuống, trạo cử, kiêu mạn, dao động, lắm lời, tạp thoại, không hộ trì các căn, không tiết độ trong ăn uống, không chú tâm cảnh giác, không tha thiết với hạnh Sa-môn, không nhiệt thành tôn trọng Phật pháp, ưa sống sung túc, biếng nhác, dẫn đầu về đọa lạc, chối bỏ trọng trách sống viễn ly, giải đãi không tinh tấn, lãng quên không chú niệm, không định tâm, tâm tán loạn, liệt tuệ, đần độn. Tôn giả Sāriputta với pháp môn này, như là với tâm của Tôn giả, Tôn giả biết tâm của những hạng người ấy. Những kẻ thiện nam tử, do lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình; những vị nào không gian ngụy, không xảo trá, không khi cuống, không trạo cử, không kiêu mạn, không dao động, không lắm lời, không tạp thoại, hộ trì các căn, tiết độ trong ăn uống, chú tâm cảnh giác, tha thiết với hạnh Sa-môn, nhiệt thành tôn trọng Phật pháp, không sống trong sung túc, không biếng nhác, bỏ rơi gánh nặng về đọa lạc, dẫn đầu về viễn ly, tinh cần, tinh tấn, nỗ lực, chú tâm cảnh giác, định tâm, nhất tâm, có trí tuệ, không đần độn. Những vị này sau khi nghe pháp môn này của Tôn giả Sāriputta, hình như đang uống, hình như đang nếm với lời nói và tâm ý: “Thật lành thay, một vị Tôn giả đồng Phạm hạnh đã khiến cho vượt khỏi bất thiện và an trú vào chánh thiện!” Nay Hiền giả, ví như một người đàn bà hay người đàn ông, còn đang tuổi trẻ, tánh ưa trang sức, sau khi gội đầu xong, sau khi được một vòng hoa sen xanh (*uppalamāla*) hay một vòng vũ sanh hoa (*vassikamāla*), hay một vòng thiện tư hoa (*atimuttakamāla*), dùng hai tay cầm lấy vòng hoa ấy và đặt trên đỉnh đầu. Nay Hiền giả, cũng vậy, những thiện nam tử vì lòng tin đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, không gian ngụy... (như trên)... “Thật lành thay, một Tôn giả đồng Phạm hạnh đã khiến cho vượt khỏi bất thiện và an trú vào chánh thiện!”

Như vậy, hai vị cao đức ấy cùng nhau thiện thuyết, cùng nhau tùy hỷ.

⁷ MA. I. 151 viết *naggasamaṇa* (Sa-môn lừa thê).